

Bản án số: 154/2017/HSST

Ngày: 23- 8- 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương.**
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Bà **Hà Thị Thúy**- Cán bộ nghỉ hưu.
 - + Bà **Phạm Thị Lan**- Cán bộ nghỉ hưu.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà **Phạm Thị Minh Hiền**-
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Tường**- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2017/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

TRẦN XUÂN N, sinh 1974.

ĐKKHKT: Số 48 NQ, phường PNL, thành phố Hải Dương,

Tạm trú: Số 9CC2 khu đô thị TT, phường CT, thành phố Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12.

Con ông Trần Xuân S và bà Nguyễn Thị T.

Hiện bị cáo sống chung với chị Nguyễn Thị H chưa đăng ký kết hôn; bị cáo có 01 con sinh 2003.

Tiền án; Tiền sự: Chưa.

- Tạm giữ ngày 11/3/2017.

- Tạm giam: Ngày 13/3/2017 tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh **Đỗ Thanh H**, sinh 1975.

ĐKKHKT: Số 05 phố BK, phường THĐ, thành phố Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Xuân N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 13 giờ 45 phút ngày 11/3/2017, tại

số nhà 9CC2, khu đô thị mới TT, phường CT, thành phố Hải Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Dương bắt quả tang Trần Xuân N bán trái phép 01 gói ma túy tổng hợp (dạng đá) cho Đỗ Thanh H ở khu tập thể Lilama, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương. Đồng thời phát hiện bắt giữ Nguyễn Phi L ở phường Ngọc Châu, thành phố Hải Dương cất giấu trái phép 01 gói ma túy tổng hợp (dạng đá), L khai vừa mua của Trần Xuân N lúc 13 giờ 40 phút ngày 11/3/2017. Thu giữ trong tay trái của H 01 gói nilon màu trắng kích thước (2x2) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trên tay phải của L 01 gói nilon màu trắng kích thước (2x2) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trong túi quần bên trái của N đang mặc số tiền 200.000đ. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của các anh Nguyễn phi L, anh Đỗ Thanh H, anh Nguyễn Đức D ở số 2/4 HQ, phường QT; anh Đặng Đình Đ ở phường NC; anh Nguyễn Mạnh D ở phường CT, thành phố Hải Dương và anh Ngô Văn C ở xã HP, huyện NS, tỉnh Hải Dương.

Hồi 21 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại số 9CC2, khu đô thị mới TT, phường CT, thành phố Hải Dương, trước sự chứng kiến của chị Nguyễn Thị H (hiện chị H sống chung với N ch^ả đăng ký kết hôn) cùng trưởng khu dân cư và chính quyền phường CT. Thu giữ trên bàn trong phòng ngủ 01 túi nilon bên trong chứa 04 viên nén và một mảnh vỡ màu hồng; thu giữ tại nhiều vị trí trong phòng ngủ 05 gói nilon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng.

Quá trình điều tra Trần Xuân N đã khai nhận: Do sử dụng chất ma túy (loại ma túy tổng hợp). Sáng ngày 11/3/2017 N đi đến khu vực ngã tư Bến Hàn, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương mua được 02 gói ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) với số tiền 300.000 đồng của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau khi mua được ma túy, N mang về nhà ở số 9CC2, khu đô thị mới TT, phường CT cất giấu, mục đích để bán và sử dụng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi N đang ở nhà thì có các anh Đặng Đình Đức, Nguyễn Mạnh Dũng, Nguyễn Phi L, Nguyễn Đức Dũng, Nguyễn Văn Công, đến chơi. Trong khi ngồi chơi, L hỏi mua của N 200.000 đồng ma túy tổng hợp (dạng đá), N đồng ý bán. L đưa cho N 200.000 đồng, N cất tiền vào túi quần bên trái đang mặc rồi lấy 01 gói ma túy tổng hợp đưa cho L. L cầm gói ma túy trên tay phải tiếp tục ngồi chơi. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, Đỗ Thanh H đến gặp N, hỏi mua 150.000 đồng ma túy đá nhưng bảo N cho nợ tiền, N đồng ý lấy 01 gói ma túy đưa cho H. H cầm gói ma túy trên tay trái định đi về thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong tay trái của H 01 gói nilon màu trắng kích thước (2x2) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trên tay phải của L 01 gói nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ trong túi quần bên trái của N đang mặc số tiền 200.000đ. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của các anh Đ, D, C, Mạnh D. Nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét chỗ ở của N do N mua của một

người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã tư Bến Hàn với số tiền 150.000 đồng (không nhớ ngày mua), mục đích để sử dụng và bán.

Tại kết luận giám định số 1235/C54(TT2) ngày 29/3/2017, Viện Khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu M1 (ghi thu của Nguyễn Phi L) và M2 (ghi thu của Đỗ Thanh H) gửi giám định có trọng lượng lần lượt là 0,205 gam và 0,172 gam, đều có Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng trong 05 (năm) túi nilon trong phong bì niêm phong (ghi thu giữ tại nhà Trần Xuân N) gửi giám định có tổng trọng lượng: 1,195 gam, đều có Methamphetamine.

- 04 (bốn) viên nén và 01 (một) mảnh viên nén màu hồng trong phong bì niêm phong (ghi thu giữ tại nhà Trần Xuân N) gửi giám định có tổng trọng lượng 0,407 gam, đều có Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 115/VKS -HS ngày 16/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Trần Xuân N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo N có lúc không thừa nhận hành vi phạm tội của mình và sau khi VKS hỏi bị cáo và Tòa án công bố các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo đề nghị HĐXX chấp nhận bị cáo từ chối mời luật sư ông Trần Thu Nam và bà Nguyễn Thị Huệ bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Xuân N. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/3/2017.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41BLHS; điểm a, c, d khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước 200.000đ.

- + Tịch thu tiêu hủy 1,510 gam Methamphetamine mẫu vật và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

- Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn

diện chứng cứ. Ý kiến của kiểm sát viên, lời khai nhận của bị cáo và những người làm chứng.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo có lúc không thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình. Sau khi Đại diện VKS hỏi bị cáo và Tòa án công bố các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can của bị cáo N (từ bút lục 43 đến 57), bản tự khai, biên bản ghi lời khai người làm chứng anh Nguyễn Phi L (BL 58 đến 63), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Thanh H (BL 64-69) và Kiểm sát viên trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo thì bị cáo xác định không bị xét xử oan sai và thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho anh Nguyễn Phi L và anh Đỗ Thanh H là đúng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai người làm chứng anh Đặng Đình Đức, ông Nguyễn Đức Dũng, anh Nguyễn Mạnh Dũng, anh Ngô Văn Công, chị Nguyễn Thị Hương và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Thanh H như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/3/2017, Trần Xuân N cất giấu trái phép 1,979 gam Methamphetamine để sử dụng và bán. Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 11/3/2017, tại số nhà 9CC2, khu đô thị mới TT, phường CT, thành phố Hải Dương, N đã bán trái phép 0,205 gam đều có Methamphetamine cho Nguyễn Phi L, tiếp đó đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, N bán trái phép 0,172 gam đều có Methamphetamine cho Đỗ Thanh H thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương khám xét tại chỗ ở của N thu giữ 1,602 gam Methamphetamine, N cất giấu trái phép để sử dụng và bán.

Hành vi bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mục đích bán ma túy cho anh Đỗ Thanh H và anh Nguyễn Phi L kiếm lời là tình tiết định khung theo điểm b (phạm tội nhiều lần) khoản 2 Điều 194 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Việc mua bán trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ ông Trần Xuân S được tặng Giấy khen UBND phường PNL, bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ được tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 3. Do vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Nên HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo pháp luật.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng:

- Đối với lượng 1,510 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 200.000đ tiền bị cáo bán ma túy cho anh L là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Đối với anh Đỗ Thanh H mua 150.000đ mua chịu ma túy của N chưa thu hồi được. Xét số tiền trên là tiền do thực hiện hành vi phạm tội mà có cần truy thu của anh H 150.000đ suy quỹ Nhà nước.

Theo điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 BLHS.

+ HĐXX chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Xuân N từ chối mời luật sư ông Trần Thu Nam và bà Nguyễn Thị Huệ bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày 23/8/2017.

+ Đối với người bán ma túy cho N do không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

+ Đối với cò anh Nguyễn Phi L, anh Đỗ Thanh H chưa có tiền án về tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, mua và cất giấu trái phép lần lượt 0,205 gam và 0,172 gam đều có Methamphetamine để sử dụng, Lượng ma túy Methamphetamine anh L và anh H tàng trữ chưa đủ 01 gam nên Công an thành phố Hải Dương đó ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh L và anh H là phù hợp quy định pháp luật.

+ Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1; khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/3/2017.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong số 1235/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự- Tổng cục Cảnh sát bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 23/8/2017).

+ Truy thu sung quỹ Nhà nước 150.000đ (một trăm lăm mươi ngàn đồng) của anh Đỗ Thanh H, sinh năm 1975. ĐKKHKT: Số 05 phố BK, phường THĐ, thành phố Hải Dương.

Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu án phí, lệ phí. Buộc bị cáo N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh H) vắng mặt được quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi gửi:

- VKSND Thành phố Hải Dương;
- Công an Thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương